



	kinh doanh thực phẩm.	
G3	Kỹ năng làm việc nhóm, tìm kiếm và đọc các tài liệu ngoại ngữ chuyên ngành, báo cáo, thuyết trình.	ELO 8, 9
G4	Thái độ khách quan, trung thực trong học tập; có ý thức vận dụng những hiểu biết công nghệ vào đời sống. Có đạo đức nghề nghiệp, tạo ra sản phẩm bảo đảm an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.	ELO 10, 11

### 3. Chuẩn đầu ra của học phần:

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	Chuẩn đầu ra CTĐT
G1	G1.2	Vận dụng các kiến thức cơ bản để giải thích các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm.	ELO 2
	G1.3	Vận dụng các kiến thức chuyên môn để giải thích các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm.	ELO 3
G2	G2.1	Tính toán và ứng dụng kết quả tính toán vào thực tiễn để cải tiến các quá trình sản xuất thực phẩm.	ELO 4
	G2.2	Xác định, phân tích, xử lý các vấn đề trong sản xuất thực phẩm.	ELO 5
	G2.3	Thiết kế quy trình sản xuất, lựa chọn thiết bị thực phẩm đáp ứng các nhu cầu thực tế.	ELO 6
	G2.4	Thiết lập kế hoạch, dự án khoa học kỹ thuật; tham gia điều hành và quản lý kỹ thuật cho các cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm.	ELO 7
G3	G3.1	Lập kế hoạch, tổ chức và làm việc nhóm hiệu quả.	ELO 8
	G3.2	Tìm kiếm và đọc các tài liệu liên quan đến nghề nghiệp, sử dụng tin học văn phòng và các phần mềm phục vụ chuyên môn.	ELO 9
G4	G4.1	Có thái độ khách quan, trung thực trong học tập; có ý thức, đạo đức nghề nghiệp để vận dụng những hiểu biết công nghệ vào đời sống nhằm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.	ELO 10
	G4.2	Yêu thích và tìm tòi nghiên cứu các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm.	ELO 11

#### 4. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Ôn tập lại kiến thức đã học, tra cứu và tham khảo các tài liệu có liên quan;
- Liên hệ giảng viên hướng dẫn và tuân thủ theo sự hướng dẫn của giảng viên;
- Lập kế hoạch và thực hiện khóa luận;
- Viết báo cáo khóa luận;
- Bảo vệ khóa luận.

#### 6. Đánh giá học phần:

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Đánh giá học phần:
  - + Điểm giáo viên hướng dẫn: 30%
  - + Điểm giáo viên phân biện: 20%
  - + Điểm sát hạch (hội đồng hỏi trực tiếp sinh viên về đề tài thực hiện): 50%

#### 6. Nội dung học phần:

STT	Tên chương	Phân bố thời gian (tiết hoặc giờ)			
		Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Hướng dẫn mở đầu	15	0	5	10
2.	Chuẩn bị cơ sở thực hiện khóa luận	90	0	30	60
3.	Thực hiện khóa luận	720	0	320	400
4.	Báo cáo khóa luận	15	0	5	10
<b>Tổng</b>		<b>840</b>	<b>0</b>	<b>360</b>	<b>480</b>